

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHƯỚC LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **05/2023/HS-ST**
Ngày 28-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Tịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Ngọc Lâm
2. Ông Phạm Huy Du

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Vui – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Vinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 02 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 2 năm 2023, đối với bị cáo:

Đỗ Trung Đ, sinh năm: 1979; tại Nam Định; HKTT: Xóm 14, xóm Nghĩa Thái, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Khu phố 5, phường M, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Ngọc Quỳnh (đã chết) và bà Phạm Thị Mơ (đã chết); Bị cáo có vợ tên Hoàng Thị Hà (đã ly hôn) và có một người con sinh năm 2016; Tiền án: ngày 30/3/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 09/2022/HSST; Tiền sự: không; Nhân thân: (không); Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/11/2022 cho đến nay. Có mặt.

Người bị hại:

Chị Đỗ Trung Đ, sinh năm: 2000;

Địa chỉ: Khu phố 3, phường M, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.
(Vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Trần Thị H, sinh năm: 1992

Địa chỉ: Khu phố 5, phường M, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước
(Có mặt).

- Anh Lữ Văn B, sinh năm: 1980

Địa chỉ: Khu phố 1, phường L, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.
(Vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bà Đỗ Thị N, sinh năm: 1967

Địa chỉ: Khu phố 5, phường M, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

(Có mặt)

- Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1990

Địa chỉ: Khu phố 5, phường M, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

(Vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên khoảng 11 giờ 00 phút ngày 30/10/2022 Đỗ Trung Đ một mình điều khiển xe mô tô hiệu Attila EFI, màu đỏ, biển số: 93K1-068.41 đến khu vực chợ Phước Long. Khi đi ngang qua cửa hàng bán hoa tươi “Hằng” của chị Đỗ Trung Đ không có người trông coi nên Đ nảy sinh ý định vào trộm cắp tài sản. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô vào hẻm bên hông chợ Phước Long, dựng xe mô tô ở trong hẻm và đi bộ quay lại cửa hàng hoa tươi “Hằng” rồi đi vào trong cửa hàng thì thấy chị Hoa đang nằm ngủ dưới nền nhà, bên cạnh có để 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS max, màu vàng gold, ốp lưng màu đen Đ đi lại chỗ điện thoại rồi cầm lấy điện thoại bỏ vào túi quần sau đó đi ra chỗ để xe mô tô và điều khiển xe mô tô về nhà bà Đỗ Thị N (chị gái của Đ) cất giấu điện thoại di động đã trộm cắp được.

Đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 31/10/2022, Đ điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision, màu xanh đen, biển số: 93K1-28905 mang điện di động trên đi đến cửa hàng điện thoại “Lữ Gia” do anh Lữ Văn B làm chủ để thuê mở mật khẩu khóa màn hình. Khi anh B đang kiểm tra điện thoại thì Đ nói đang cần tiền đóng viện phí cho con nên hỏi anh B cho mượn 1.200.000 đồng và để lại điện thoại để sửa hẹn hôm sau sẽ quay lại lấy điện thoại và trả tiền thì anh B đồng ý. B lấy tiền đưa cho Đ rồi giữ lại điện thoại trên. Sau khi lấy được tiền Đ đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 01/11/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phước Long khởi tố vụ án, khởi tố bị can.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phước Long, Đỗ Trung Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 15 ngày 01/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Phước Long kết luận: tại thời điểm ngày 30/10/2022 giá trị 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max 256 GB, màu vàng Gold là: 7.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 13/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long đã truy tố bị cáo Đỗ Trung Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đỗ Trung Đ về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 32; Điều 38; Điều 50, s khoản 1 Điều 51 ,điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Trung Đ mức án 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô hiệu Attila EFI, màu đỏ, biển số: 93K1-068.41. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên của chị Trần Thị H cho mẹ ruột là bà Đỗ Thị N mượn. Bà Năm không biết việc Đ mượn xe và sử dụng vào việc đi trộm cắp tài sản do đó nên đề nghị trả lại xe trên cho chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với 01 quần dài loại Kaki, màu đen, 01 áo thun ngắn tay màu xanh sọc trắng (sọc ngang), 01 đôi dép loại quai ngang ở đế dép và quai dép có chữ “Buta”; 01 mũ bảo hiểm màu xanh đã cũ, phía sau mũ có chữ và số: “Phương Anh apple (Phước Long), HOTLINE: 091966999, 01 áo khoác màu xám đen đã cũ, cổ áo có chữ adidas màu trắng, phía sau áo có chữ adidas màu đen đây là tang phục mà Đỗ Trung Đ mặc khi thực hiện hành vi phạm tội. Xét thấy không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đỗ Thị N: Xe mô tô hiệu Attila EFI, màu đỏ, biển số: 93K1-068.4 đứng tên chị Trần Thị H cho mẹ ruột là bà Đỗ Thị N mượn. Bà Năm không biết việc Đ mượn xe và sử dụng vào việc đi trộm cắp tài sản do đó nên đề nghị trả lại xe trên cho Trần Thị H.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn về hành vi phạm tội của mình. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phước Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền và nghĩa vụ liên quan; biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Vì mục đích tư lợi cá nhân nên vào ngày 30/10/2022 Đỗ Trung Đ lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại Đỗ Trung Đ nên đã lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max 256 GB, màu vàng Gold. Giá trị tài sản mà Đ đã chiếm đoạt của bị hại là 7.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố để cấu thành “Tội trộm cắp tài sản”. Viện kiểm sát truy tố và luận tội bị cáo Đ theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; ngoài ra còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội ở địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, mặc dù khi thực

hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức được hành vi của mình sẽ bị pháp luật xử lý nghiêm nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân bị cáo đã cố ý thực hiện.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Do bị cáo Đ đã bị Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng chưa được xóa tích mà lại cố ý thực hiện hành vi phạm tội mới nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã “thành khẩn khai báo”, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

Bị cáo đã có một tiền án về tội xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, sửa chữa bản thân mà tiếp tục phạm tội. Điều này cho thấy, bị cáo rất xem thường pháp luật. Do đó, cần xử lý với mức án nghiêm để răn đe, đồng thời nhằm nâng cao ý thức đấu tranh phòng chống các tội phạm về xâm phạm quyền sở hữu cho xã hội là điều cần thiết.

Với phân tích và nhận định nêu trên Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo bản thân thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu xử lý.

[6] Do bị cáo có công việc và nguồn thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung tại khoản 5 Điều 173 đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max 256 GB, màu vàng Gold. là tài sản của chị Đỗ Trung Đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phước Long đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại điện thoại cho chị Hoa, việc xử lý này là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Attila EFI, màu đỏ, biển số: 93K1-068.41 là tài sản hợp pháp của chị Trần Thị H cho mẹ ruột là bà Đỗ Thị N mượn. Tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo do đó cần trả lại xe trên cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, màu xanh đen, biển số: 93K1-28905 mà Đ sử dụng để đi bán điện thoại di động. Quá trình điều tra xác định xe này Đ mượn của anh Nguyễn Văn N, khi Đ mượn xe Ninh không biết việc Đ mượn xe đi bán điện thoại di động do trộm cắp mà có, mặt khác xe này anh Ninh đã bán không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xử lý.

Đối với 01 quần dài loại Kaki, màu đen, 01 áo thun ngắn tay màu xanh sọc trắng, 01 đôi dép loại quai ngang ở đế dép và quai dép có chữ “Buta”; 01 mũ bảo hiểm màu xanh đã cũ, phía sau mũ có chữ và số: “Phương Anh apple (Phước Long), HOTLINE: 091966999, 01 áo khoác màu xám đen đã cũ, cổ áo có chữ adidas màu trắng, phía sau áo có chữ adidas màu đen đây là trang phục mà Đỗ Trung Đ mặc khi thực hiện hành vi phạm tội. Xét thấy không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

[8] Về quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh, hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với qui định pháp luật, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được ghi nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Trung Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 32, 38, Điều 50 Bộ luật hình sự.
Xử phạt bị cáo Đỗ Trung Đ 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 11 năm 2022.
3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả cho chị Trần Thị H 01 xe mô tô hiệu Attila EFI, màu đỏ, biển số: 93K1-068.41.
- Tịch thu tiêu hủy: 01 quần dài loại Kaki, màu đen, 01 áo thun ngắn tay màu xanh sọc trắng, 01 đôi dép loại quai ngang ở đế dép và quai dép có chữ “Buta”; 01 mũ bảo hiểm màu xanh đã cũ, phía sau mũ có chữ và số: “Phuong Anh apple (Phước Long), HOTLINE: 091966999, 01 áo khoác màu xám đen đã cũ, cổ áo có chữ adidas màu trắng, phía sau áo có chữ adidas màu đen.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phước Long và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phước Long ngày 02/02/2023).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.
Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 28/02/2023).

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Phước Long;
- Chi cục THADS thị xã Phước Long;
- Bị cáo; Bị hại; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phạm Thị Tịnh

